

SỐ 10

(3 tiết – SGK trang 47)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Đếm, lập số, đọc, viết số 10.
- Nhận biết được thứ tự dãy số từ 0 đến 10.
Vận dụng thuật ngữ, nói được câu sử dụng số thứ tự.
- Phân tích, tổng hợp số. Giới thiệu bảng tách – gộp 10.
Vận dụng, phân loại nhóm các đối tượng theo các dấu hiệu khác nhau.
- So sánh số, biết xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn (nhóm 4 số), xác định được số bé nhất, số lớn nhất.

2. Năng lực chủ trọng: tư duy và lập luận toán học; sử dụng công cụ, phương tiện toán học; giao tiếp toán học.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Mĩ thuật, Tự nhiên và Xã hội.

Phẩm chất: yêu nước, có trách nhiệm (với môi trường, xã hội).

B. Thiết bị dạy học

- HS & GV: 10 khối lập phương, các thẻ chữ số.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞ ĐỘNG

GV có thể cho HS chơi trò gộp số để được 5, 6, 7, 8, 9. Ví dụ:

- GV: Gộp 2 nam và 5 nữ.
- HS: Gộp 2 nam và 5 nữ được 7 bạn.

...

BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

1. Giới thiệu số 10

– **Quan sát tranh, mô tả số trứng của gà mẹ.**

Gà mẹ đẻ được 7 quả trứng

đẻ thêm 1 quả được 8 quả trứng

đẻ thêm 1 quả được 9 quả trứng

đẻ thêm 1 quả được 10 quả trứng.

– GV hướng dẫn HS **nói**:

Có 7 quả trứng, 7 chấm tròn, ta có số 7

Có 8 quả trứng, 8 chấm tròn, ta có số 8

Có 9 quả trứng, 9 chấm tròn, ta có số 9

Có 10 quả trứng, 10 chấm tròn, ta có số 10.

– **Đọc** dãy số 7, 8, 9, 10.

– **Viết** số 10.

GV giới thiệu:

Số 10 được viết bởi hai **chữ số**: chữ số 1 và chữ số 0.

HS đọc và viết số 10 vào bảng con.

2. Thực hành đếm, lập số

– **GV hướng dẫn HS sử dụng ngón tay để đếm, lập số**

GV **vỗ tay** lần lượt từ 1 tới 10 cái.

HS **bật ngón tay** lần lượt từ 1 tới 10 ngón (bật từng ngón tay như SGK trang 47)

vừa bật ngón tay vừa **đếm**: một, hai, ...

...

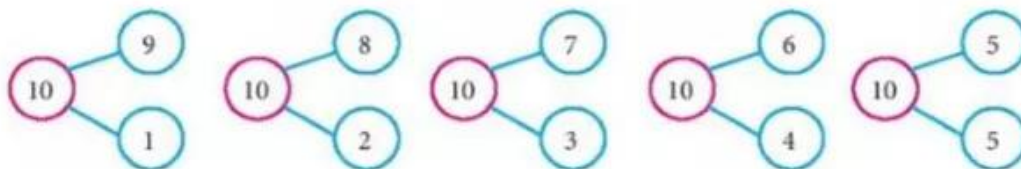
3. Tách – gộp 10 (không dùng SGK)

Mỗi HS để 10 khối lập phương trên bàn.

GV ra hiệu lệnh:

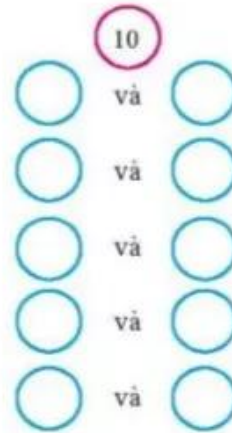
- HS **tách** 10 khối lập phương thành hai phần bất kì.
- HS **viết** trường hợp tách của mình vào sơ đồ tách – gộp số trên bảng con.
- HS **trình bày** (đưa bảng con, nói cấu tạo số. Ví dụ: 10 gồm 9 và 1).

– GV hệ thống lại: đặt 5 bảng con của HS trên bảng lớp



– Thành lập **bảng tách** – **gộp** 10 thu gọn:

HS luân phiên lên bảng **viết** để hoàn thiện bảng.



– HS đọc bảng (mỗi trường hợp đọc 4 cách).

LUYỆN TẬP

Bài 1:

– HS tự đọc yêu cầu, nhận biết cần phải điền số chấm tròn (có thể viết ra bảng con hoặc chọn thẻ chữ số phù hợp)

0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9

HS **đọc** dãy số trên.

– GV giúp HS tự **nhận biết**:

Ô vuông sau hơn ô vuông ngay trước 1 chấm tròn.

Trong dãy số này, cứ **thêm** 1 vào một số ta được số ngay sau nó.

HS tự **tim** số thích hợp thay cho “?”, rồi đọc dãy số lên.

– HS tự **sắp xếp** các thẻ chữ số theo thứ tự từ bé đến lớn rồi đọc lên (GV có thể tổ chức chơi tiếp sức, thi đua giữa 2 đội, gắn tiếp thẻ chữ số lên bảng lớp theo thứ tự từ bé đến lớn).

Bài 2:

– GV có thể hướng dẫn HS tìm hiểu bài theo trình tự sau:

– Bức tranh vẽ gì?

Hồ nước: vịt bơi

Lá súng: ếch ngồi

Bờ cỏ: vịt đang tìm ếch, chuồn chuồn đậu

...

– Yêu cầu của bài? (viết số)

Số gì? (nhìn các ô vuông dòng cuối cùng: số vịt, số ếch,...)

Tim xem có đúng 4 bông hoa súng?

– Sửa bài, GV có thể cho HS nói cách tách – gộp số và giải thích.

Ví dụ: Có 3 bông súng ở gần và 1 bông ở xa, có tất cả 4 bông

Gộp 3 và 1 được 4

Gộp 1 và 3 được 4

4 **gồm** 3 và 1

4 **gồm** 1 và 3.

Bài 3:

GV đọc yêu cầu của bài (GV có thể gợi ý, số bên phải lớn hơn số bên trái,...)

- HS có thể thảo luận nhóm, sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn.
- Sửa bài.

– GV cho HS đọc lại bài làm, nêu số bé nhất, số lớn nhất.

Bài 4:

– Tìm hiểu bài

- GV giúp HS **đọc** yêu cầu của bài (Tìm xe cho bạn)
- Bạn nào? (chuột, gà, chó, dê, thỏ – mỗi bạn được phát một số).

– HS **quan sát** cách chọn xe của thỏ (theo cấu tạo số) để **chọn** xe cho các bạn khác.

– Sau khi sửa bài, mỗi trường hợp HS **đọc** tách – gộp số (4 cách).

Bài 5:

– Tìm hiểu bài, GV giúp HS **nhận biết**:

Cần **xác định** 3 bạn đạt giải Nhất, Nhi, Ba (Cúp Vàng, Bạc, Đồng).

– GV khuyến khích HS **nói**, ví dụ:

Thỏ – **giải nhất** vì về đích **trước tiên**

Chó – **giải nhì** vì về đích **thứ hai**

Chuột – **giải ba** vì về đích **thứ ba**.

Bài 6:

– Tìm hiểu bài, GV giúp HS **nhận biết**:

Hồ cá có 10 con.

Yêu cầu của bài: nói theo mẫu (SGK).

– Lớp cùng xây dựng một mẫu, ví dụ:

- Có 4 con bên trái và 6 con bên phải (nêu dấu hiệu).
- 10 con cá gồm 4 con bên trái và 6 con bên phải (nói theo mẫu).
- Viết sơ đồ tách – gộp số và đọc theo 4 cách.

– HS nhóm đôi làm theo mẫu (mỗi nhóm chỉ yêu cầu làm theo một dấu hiệu).

– Lưu ý, đây là bài toán mở, GV không nên gò ép. Cần khuyến khích, giúp đỡ các em nói theo ý của các em.

Các dấu hiệu có thể được sử dụng:

Vị trí (trái – phải: 4 và 6)

Màu sắc (vàng – hồng: 5 và 5)

Kích cỡ (lớn – nhỏ: 1 và 9)

Hình dạng (tròn – tam giác: 3 và 7)

...

– Sau khi sửa bài, HS đọc lại bảng tách – gộp 10.

ĐẤT NƯỚC EM

– HS đếm chim (có 10 con chim).

– GV có thể giới thiệu:

Sếu đầu đỏ là một loài chim quý hiếm, cần được **bảo vệ**. Chúng sinh sống chủ yếu ở vùng đầm lầy, vùng đất ngập nước chua phèn có nhiều cỏ năn. Chúng ăn củ cỏ năn. Ngoài ra còn ăn cả côn trùng, cá nhỏ, ếch nhái và đôi khi cả chuột. Vườn quốc gia Tràm Chim – tỉnh Đồng Tháp ở nước ta là nơi cư trú lý tưởng của Sếu đầu đỏ.

GV có thể kết hợp cho HS xác định vị trí tỉnh Đồng Tháp trên bản đồ Việt Nam (SGK trang 157).

Giúp HS làm quen với ý thức bảo vệ môi trường.

CÙNG CỐ

– HS nêu những nhóm thương có 10, ví dụ:

Vì trứng 10 quả

Xâu bánh 10 cái

Hộp bút sáp 10 cái

...

– Nếu HS dùng từ “một chục”, GV có thể giới thiệu “một chục là 10” để HS làm quen.